

TÊN ĐƠN VỊ: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-....., ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO
V/v tình hình đóng BHXH, BHYT bắt buộc

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh

Đơn vị/doanh nghiệp
mã số thuế, địa chỉ:;
do ông/bà, chức vụ, là người đại diện theo
pháp luật của đơn vị/doanh nghiệp, số điện thoại
liên hệ: email:gmail.com, báo cáo tình hình sử
dụng lao động và đóng BHXH, BHYT, BHTN như sau:

1. Tổng số lao động của đơn vị/doanh nghiệp đang sử dụng là: người;
trong đó:

1.1. Số lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc nhưng
chưa tham gia BHXH: (Bảng 1 đính kèm), gồm:

- Đã đăng ký tham gia BHXH, BHYT bắt buộc:.....người
- Chưa đăng ký tham gia BHXH, BHYT bắt buộc:.....người

1.2. Số lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, gồm

- Số lao động đang hưởng hưu trí, trợ cấp BHXH hàng tháng:.....người
(Bảng 2 đính kèm)

- Số lao động thử việc:.....người (Bảng 3)
- Số lao động học nghề, thực tập nghề: người.(Bảng 4)
- Số lao động đang tham gia BHXH tại đơn vị khác: 02 người (Bảng 5)
- Số lao động theo HĐLĐ dưới 01 tháng.02 Bảng 6)

- Số lao động có kê khai, tính nộp thuế nhưng thực tế không làm việc và
không hưởng lương (Bảng 7)

- Số lao động (còn phải) tham gia BHXH, BHYT bắt buộc:¹ người
(Bảng 8 đính kèm)

2. Đơn vị/doanh nghiệp cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về báo cáo tình hình đóng BHXH, BHYT bắt buộc nêu trên. Đối với người lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT nhưng chưa tham gia, đơn vị/doanh nghiệp sẽ phối hợp với người lao động lập hồ sơ đăng ký đóng BHXH bắt buộc, BHYT gửi cơ quan BHXH trước ngày(trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo của cơ quan BHXH)./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

¹ Số lao động còn phải tham gia BHXH, BHYT bắt buộc = Số lao động chưa (đăng ký) tham gia tại mục 1.2 – Số lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH tại mục 1.2

Bảng 1: DANH SÁCH LAO ĐỘNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN BẮT BUỘC

Số TT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, nơi làm việc	Tiền lương						Ghi chú
			Nam	Nữ		Mức lương	Phụ cấp					
							Chức vụ	Thâm niên VK (%)	Thâm niên nghề (%)	Phụ cấp lương khác	Các khoản bổ sung	
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Đã đăng ký tham gia											
	1.....											
	2....											
II	Chưa đăng ký tham gia											
												
												

Bảng 2: DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DO ĐANG HƯỞNG HỮU TRÍ, TRỢ CẤP BHXH

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Ghi chú
				Nam	Nữ	
A	B	C	D	1	2	3

Bảng 3: DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI THAM GIA DO THỬ VIỆC

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Thời hạn thử việc	Ghi chú
				Nam	Nữ		
A	B	C	D	1	2	3	4

Bảng 4: DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI THAM GIA DO ĐANG HỌC NGHỀ, THỰC TẬP NGHỀ

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Thời hạn học nghề, thực tập nghề	Ghi chú
				Nam	Nữ		
A	B	C	D	1	2	3	4

Bảng 5: DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG DO ĐANG THAM GIA TẠI ĐƠN VỊ KHÁC

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị mà người lao động đang tham gia BHXH, BHYT bắt buộc		Ghi chú
				Nam	Nữ	Tên đơn vị	Mã số đơn vị	
A	B	C	D	1	2	3	4	5
1								
2								

Bảng 6: DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DO LV THEO HDLĐ CÓ THỜI HẠN DƯỚI MỘT THÁNG

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Ghi chú
				Nam	Nữ	
A	B	C	D	1	2	3

Bảng 7: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KÊ KHAI TÍNH NỘP QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN NHƯNG THỰC TẾ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG LÀM VIỆC KHÔNG HƯỞNG TIỀN LƯƠNG HOẶC THU NHẬP

STT	Họ và tên	CCCD	Mã số thuế cá nhân	Thu nhập kê khai tính nộp thuế	Ghi chú
A	B	C	D	E	F
1					
2					

Bảng 8: DANH SÁCH LAO ĐỘNG CÒN PHẢI THAM GIA BHXH, BHYT BẮT BUỘC NHƯNG CHƯA THAM GIA

Số TT	Họ và tên	CCCD	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh		Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, nơi làm việc	Tiền lương						Thời gian thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT bắt buộc		Ghi chú
													Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	
				Nam	Nữ		Mức lương	Chức vụ	Thâm niên VK (%)	Thâm niên nghề (%)	Phụ cấp lương khác	Các khoản bổ sung			
A	B		C	D	E	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

